



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT THÀNH PHỐ CẦN THƠ
THÁNG 12 NĂM 2023**

HÀ NỘI, THÁNG 12/2023

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vttcdbttn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

I. LỜI GIỚI THIỆU	3
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT	5
2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất	5
2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp ₃)	5
2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp ₂₋₃).....	5
2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp ₁)	6
2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	7
2.1.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n ₂ ¹)	8
2.2. Chất lượng nước.....	10
2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene thượng (qp ₃)	10
2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trung-thượng (qp ₂₋₃)	10
2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene hạ (qp ₁).....	10
2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	10
2.2.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene hạ (n ₂ ¹).....	10
2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất.....	10
2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene thượng (qp ₃)	10
2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trung-thượng (qp ₂₋₃)	11
2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene hạ (qp ₁).....	11
2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n ₂ ²)	12
2.3.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene hạ (n ₂ ¹).....	12
2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất	13
III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ	13

I. LỜI GIỚI THIỆU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất TP Cần Thơ được biên soạn hàng tháng nhằm cung cấp các thông tin về mực nước, chất lượng nước dưới đất nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch và quản lý tài nguyên nước.

Cần Thơ là thành phố thuộc lưu vực sông Cửu Long có diện tích tự nhiên là 1.401,6km². Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Tài nguyên nước dưới đất TP Cần Thơ gồm 5 tầng chứa nước chính là Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃), Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃), Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁), Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n₂²) và Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n₂¹). Tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước qp₃ là 289.156m³/ngày, tầng chứa nước qp₂₋₃ là 379.013m³/ngày, tầng chứa nước qp₁ là 445.406m³/ngày, tầng chứa nước n₂² là 182.019m³/ngày, tầng chứa nước n₂¹ là 309.661m³/ngày. Trong bản tin này phạm vi dự báo tài nguyên nước dưới đất trong tỉnh sẽ thực hiện cho 5 tầng chứa nước chính

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về:

Nội dung chính của bản tin tháng bao gồm:

- Thông báo mực nước dưới đất tháng 11, chất lượng nước mùa mưa và dự báo mực nước dưới đất tháng 12, tháng 1 tại các tầng chứa nước chính, đưa ra những cảnh báo mực nước trung bình tháng, chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trong phạm vi 14 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất do Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: dttncddat@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn; cewafo.gov.vn

Nhìn chung mực nước dưới đất trung bình tháng 11 so với tháng trước có xu thế dâng hạ không rõ ràng tại tầng chứa nước qp3, qp23 và qp1, tầng chứa nước n21 và 22 có xu thế hạ. Chất lượng nước mùa mưa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Cần Thơ cho thấy hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt như TDS, Pb và NH₄⁺, nước trong các tầng thuộc nước nhạt chiếm đa số.

Dự báo mực nước dưới đất tháng 12 so với mực nước thực đo tháng 11 có xu thế dâng hạ không đáng kể.

Trên đại bàn tỉnh thời điểm hiện tại không có công trình nào có độ sâu mực nước trung bình tháng vượt 50% so với mực nước hạ thấp cho phép.

Chi tiết xem nội dung bản tin./.

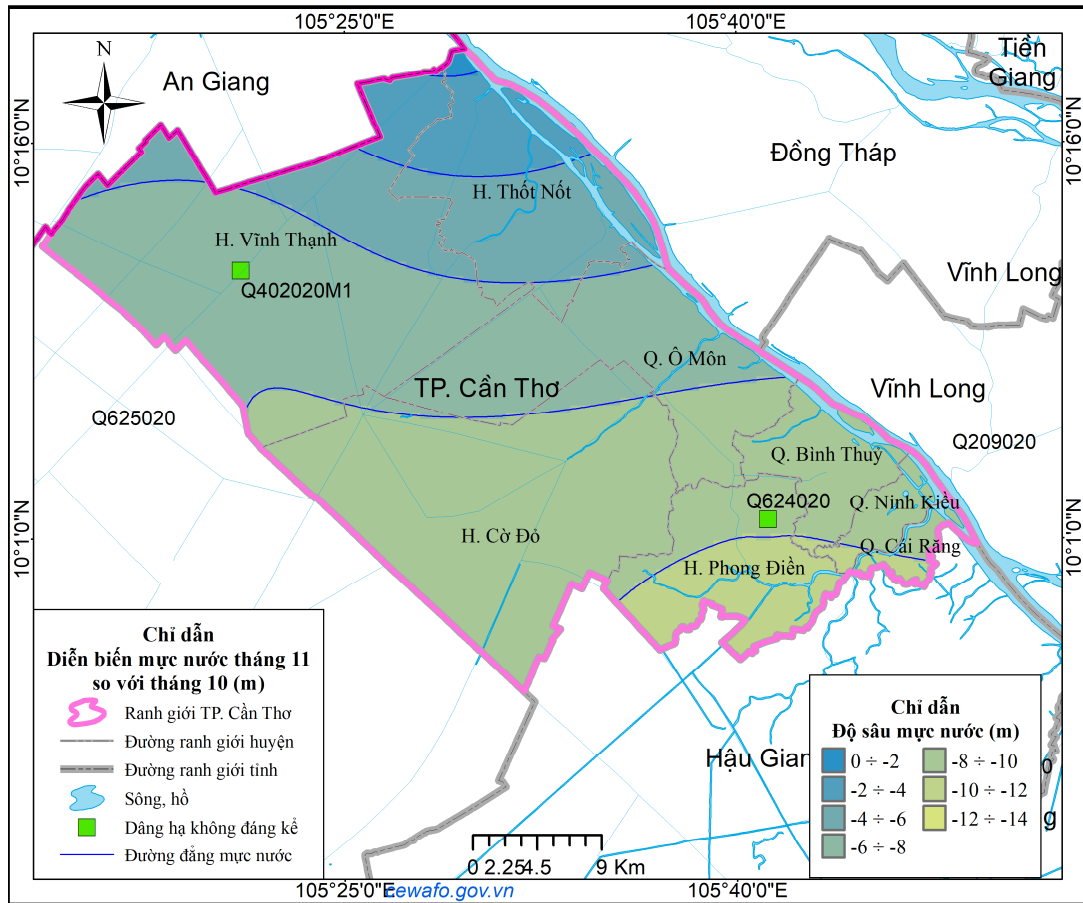
II. THÔNG BÁO, DỰ BÁO, CẢNH BÁO TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT

2.1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

2.1.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trên (qp₃)

Trong phạm vi thành phố, mực nước trung bình tháng 11 dâng hạ không đáng kể so với tháng 10.0

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -7,44m tại xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh (Q402020M1) và sâu nhất là -9,84m tại xã Giai Xuân, huyện Phong Điền (Q624020).

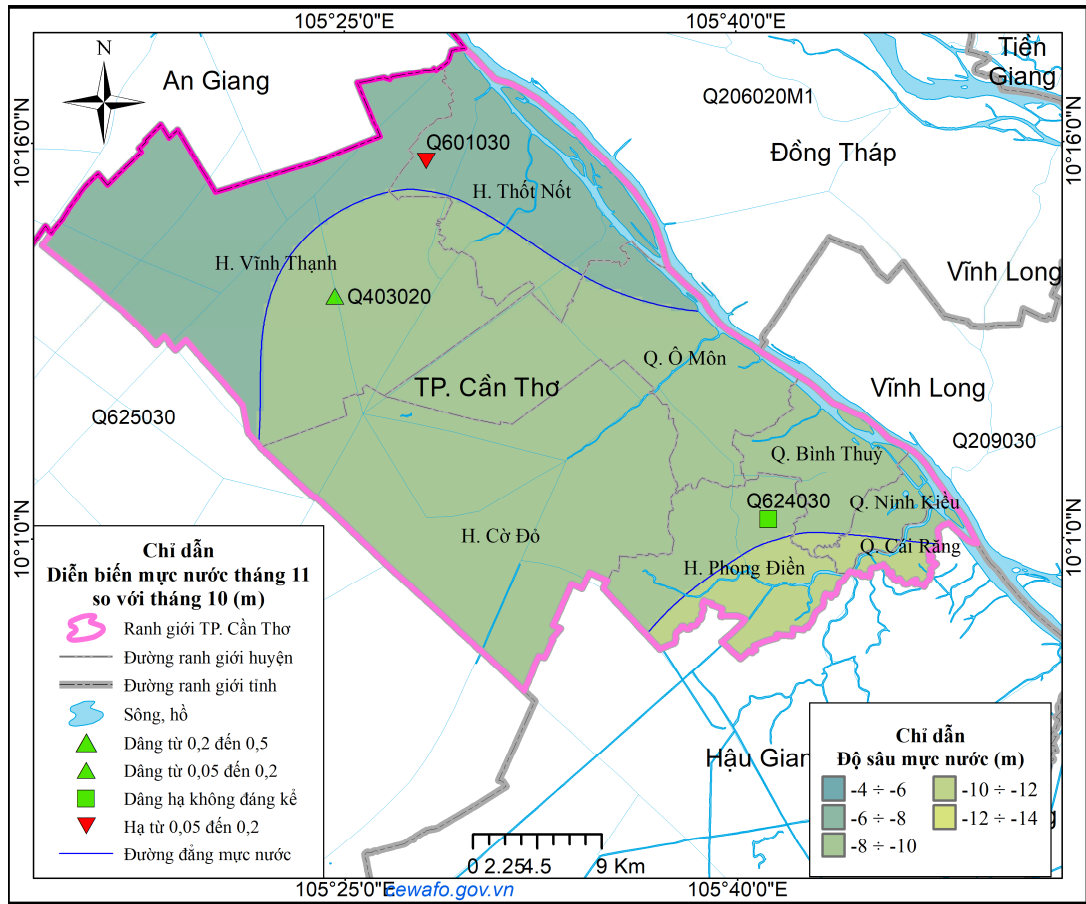


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng qp₃

2.1.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene giữa-trên (qp₂₋₃)

Trong phạm vi thành phố, mực nước trung bình tháng 11 dâng hạ không rõ ràng so với tháng 10. Giá trị dâng cao nhất là 0,11m tại xã Thạnh Quới, huyện Thốt Nốt (Q403020) và giá trị hạ thấp nhất là 0,11m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601030).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -7,74m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601030) và sâu nhất là -9,88m tại xã Giai Xuân, huyện Phong Điền (Q624030).

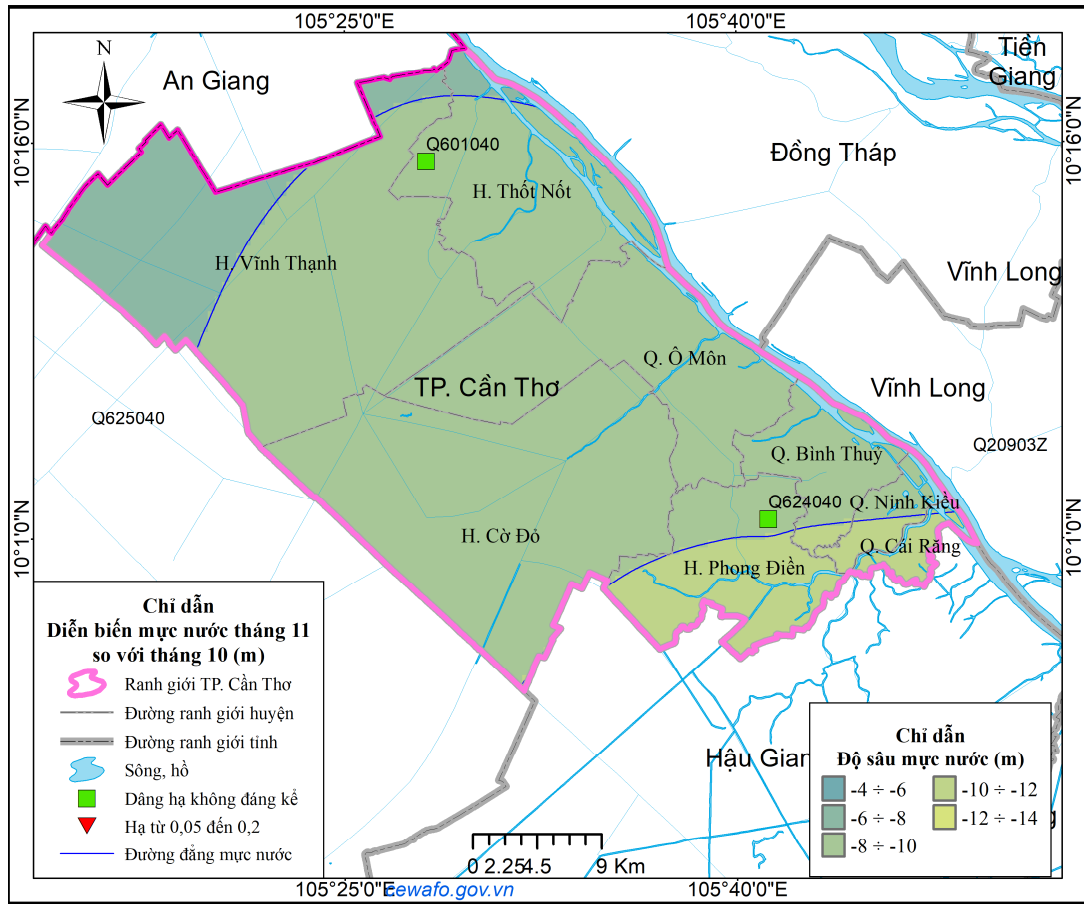


Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng qp₂₋₃

2.1.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene dưới (qp₁)

Trong phạm vi thành phố, mực nước trung bình tháng 11 dâng hạ không đáng kể so với tháng 10

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -8,6m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601040) và sâu nhất là -9,89m tại xã Giai Xuân, huyện Phong Điền (Q624040).

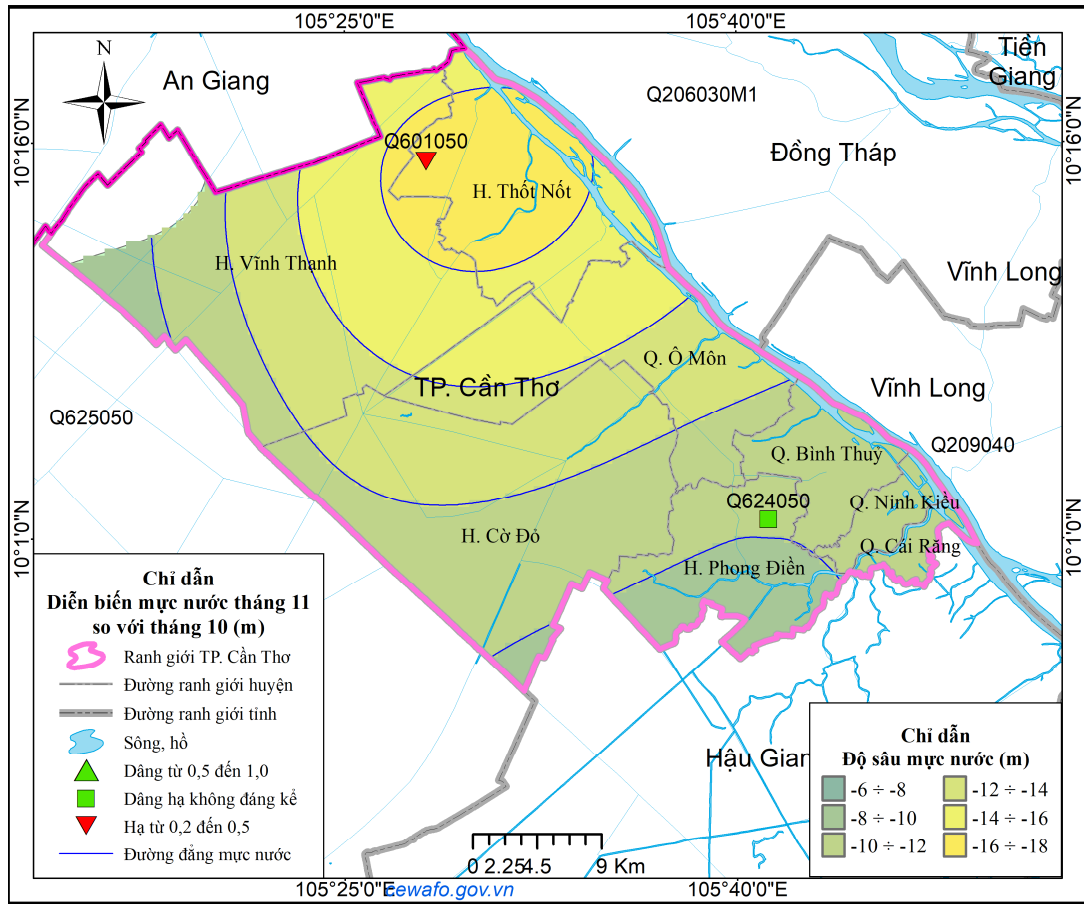


Hình 3. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng q_1

2.1.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Trong phạm vi thành phố, mực nước trung bình tháng 11 hạ so với tháng 10. Giá trị hạ thấp nhất là 0,27m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601050).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -10,18m tại xã Giai Xuân, huyện Phong Điền (Q624050) và sâu nhất là -16,71m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601050).

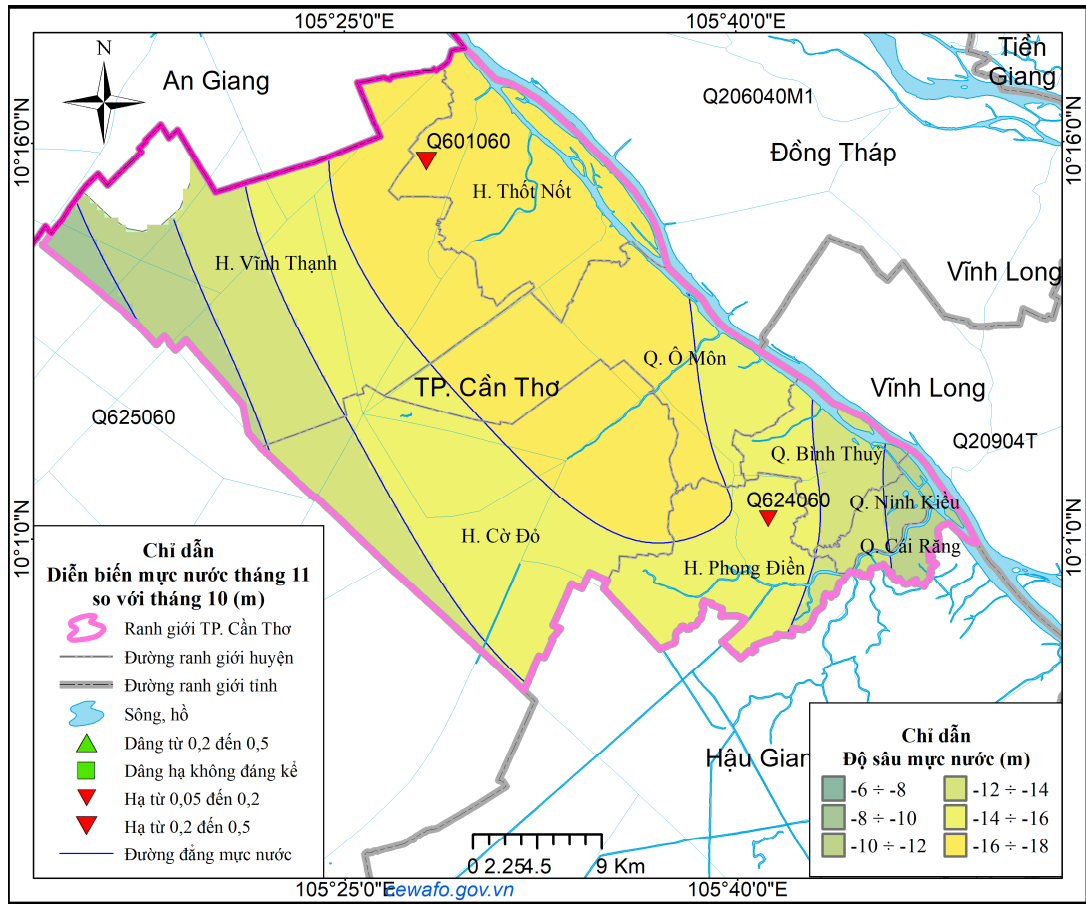


Hình 4. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng n_2^2

2.1.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene dưới (n_2^1)

Trong phạm vi thành phố, mực nước trung bình tháng 11 hạ so với tháng 10. Giá trị hạ thấp nhất là 0,18m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601060).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -15,65m tại xã Giai Xuân, huyện Phong Điền (Q624060) và sâu nhất là -17,52m tại xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh (Q601060).



Hình 5. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 11 tầng n_2^1
 Bảng 1. Tổng hợp độ sâu mực nước tháng 11 (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I Tầng chứa nước qp3					
1	Q402020M1	xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh	-7,41	-7,47	-7,43
2	Q624020	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-9,82	-9,84	-9,83
II Tầng chứa nước qp2-3					
1	Q403020	xã Thạnh Quới, huyện Thốt Nốt	-8,44	-8,54	-8,49
2	Q601030	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-7,68	-7,74	-7,71
3	Q624030	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-9,86	-9,88	-9,87
III Tầng chứa nước qp1					
1	Q601040	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-8,60	-8,67	-8,64
2	Q624040	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-9,85	-9,93	-9,90
IV Tầng chứa nước n22					
1	Q601050	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-16,71	-16,83	-16,77
2	Q624050	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-10,05	-10,21	-10,14
V Tầng chứa nước n21					
1	Q601060	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-17,36	-17,78	-17,61

2	Q624060	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-15,63	-15,65	-15,64
---	---------	--------------------------------	--------	--------	--------

2.2. Chất lượng nước

2.2.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene thượng (qp_3)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt đến lợ. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như TDS công trình Q402020M1 (xã Thanh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh) và NH_4^+ và Pb tại công trình Q624020 (xã Giai Xuân, huyện Phong Điền).

2.2.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trung-thượng (qp_{2-3})

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như NH_4^+ tại công trình Q601030 (xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh).

2.2.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene hạ (qp_1)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Hầu hết các chỉ tiêu nằm trong giới hạn cho phép, tuy nhiên có một số chỉ tiêu vượt lớn nhất như Pb tại công trình Q624040 (xã Giai Xuân, huyện Phong Điền).

2.2.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Tất cả các chỉ tiêu đều nằm trong giới hạn cho phép.

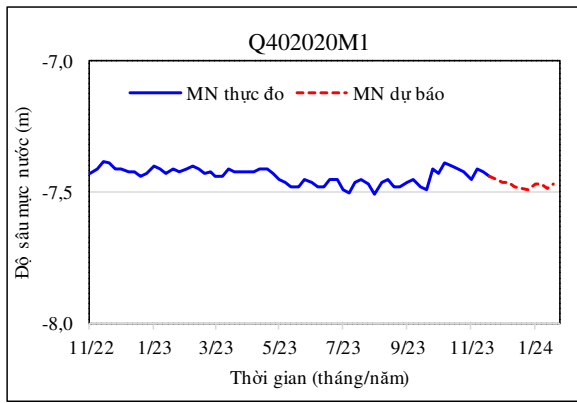
2.2.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene hạ (n_2^1)

Theo kết quả phân tích chất lượng nước mùa mưa năm 2023 được đánh giá theo QCVN 09:2023/BTNMT tại tỉnh cho thấy, nước trong tầng thuộc nước nhạt. Tất cả các chỉ tiêu đều nằm trong giới hạn cho phép.

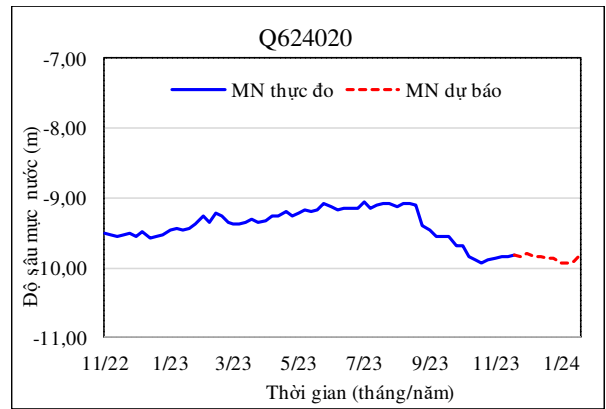
2.3. Dự báo tài nguyên nước dưới đất

2.3.1. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene thượng (qp_3)

Mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể vào tháng 12 và tháng 1 dao động khoảng -0,2m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình như sau:



a, xã Thanh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh

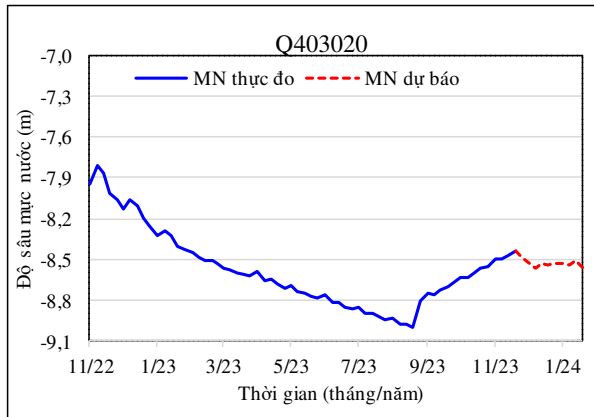


b, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền

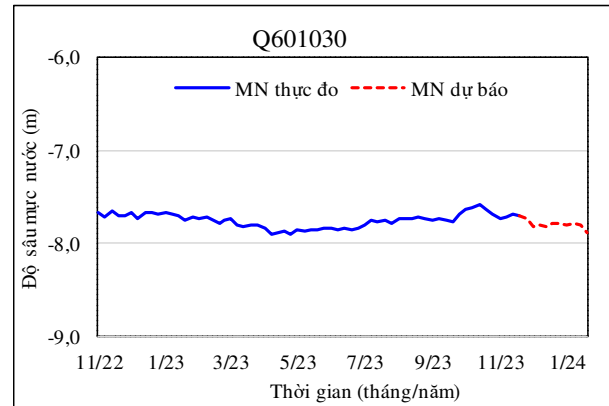
Hình 6. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp_3

2.3.2. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene trung-thượng (qp_{2-3})

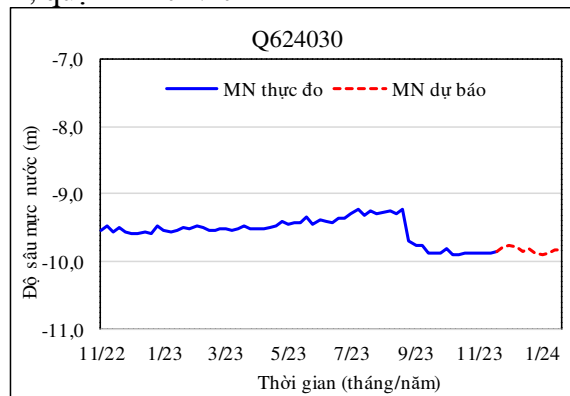
Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không rõ ràng dao động khoảng -0,2m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình như sau:



a, phường Thạnh Quới, quận Thốt Nốt



b, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh

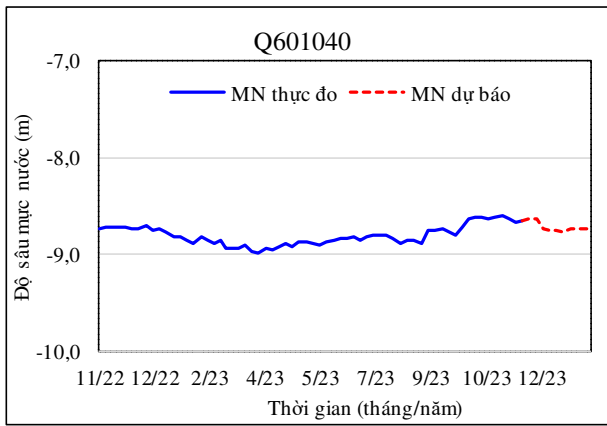


c, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền

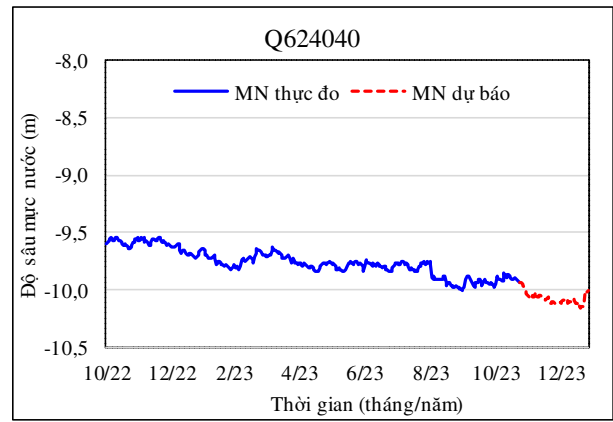
Hình 7. Dự báo độ sâu mực nước tầng qp_{2-3}

2.3.3. Tầng chứa nước lỗ hổng trong trầm tích Pleistocene hạ (qp_1)

Mực nước có xu thế hạ vào tháng 12 và tháng 1 dao động khoảng -0,2m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình như sau:



a, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh

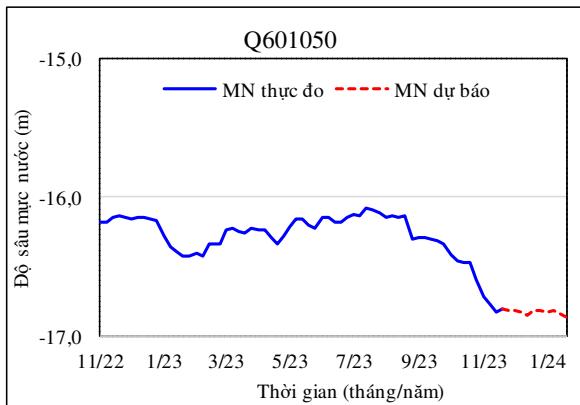


b, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền

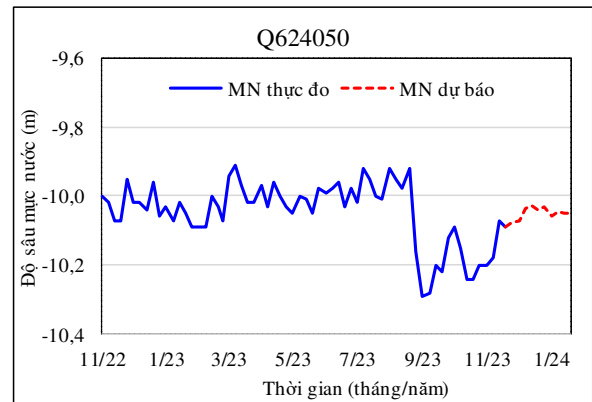
Hình 8. Dự báo độ sâu mực nước tầng q_1

2.3.4. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene giữa (n_2^2)

Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không rõ ràng dao động khoảng -0,2m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình như sau:



a, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh

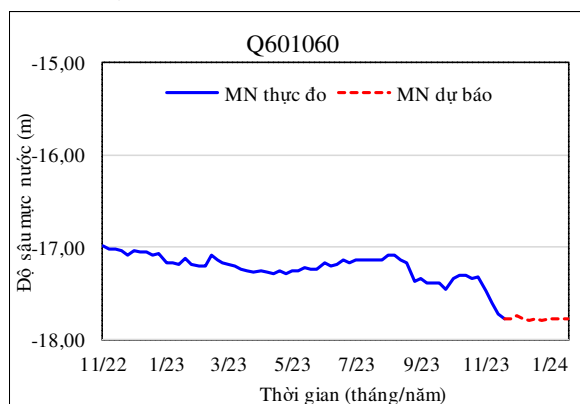


b, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền

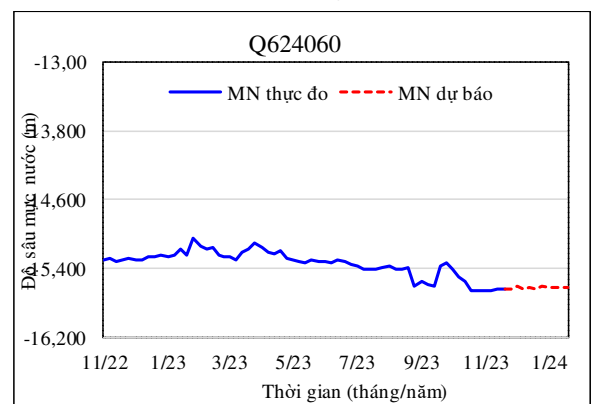
Hình 9. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^2

2.3.5. Tầng chứa nước lỗ hổng trong các đá trầm tích Pliocene hạ (n_2^1)

Trong tháng 12 và tháng 1 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể dao động khoảng -0,05m đến -0,5m. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số công trình như sau:



a, xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh



b, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền

Hình 10. Dự báo độ sâu mực nước tầng n_2^1

Bảng 2. Tổng hợp mực nước dự báo (m)

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước dự báo (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I	Tầng chứa nước qp3					
1	Q402020M1	xã Thạnh Tiến, huyện Vĩnh Thạnh	-7,50	-7,64	-7,57	24/12/2023
2	Q624020	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-8,76	-8,65	-8,73	30/12/2023
II	Tầng chứa nước qp2-3					
1	Q403020	xã Thạnh Quới, huyện Thốt Nốt	-8,49	-8,56	-8,53	12/12/2023
2	Q601030	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-7,70	-7,83	-7,77	30/11/2023
3	Q624030	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-9,75	-9,87	-9,81	06/12/2023
III	Tầng chứa nước qp1					
1	Q601040	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-8,63	-8,76	-8,70	06/12/2023
2	Q624040	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-10,02	-10,11	-10,07	21/12/2023
IV	Tầng chứa nước n22					
1	Q601050	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-16,80	-16,85	-16,82	24/11/2023
2	Q624050	xã Giai Xuân, huyện Phong Điền	-9,95	-10,15	-10,04	19/12/2023
V	Tầng chứa nước n2¹					
1	Q601060	xã Vĩnh Bình, huyện Vĩnh Thạnh	-17,77	-18,21	-17,93	17/12/2023

2.4. Cảnh báo tài nguyên nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong thành phố thời điểm hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện tại, trong phạm vi tỉnh Cần Thơ chưa có công trình thuộc diện phải cảnh báo, tuy nhiên để đảm bảo khai thác ổn định, cần theo dõi chặt chẽ diễn biến mực nước dưới đất trong các tầng chứa nước trên lưu vực và các bản tin dự báo tiếp theo để phục vụ quản lý, khai thác hiệu quả nguồn nước dưới đất.

Nhìn chung chất lượng nước tại các tầng chứa nước trên địa bàn tỉnh trong mùa mưa năm 2023 đa số tốt, tuy nhiên có một số công trình có độ mặn, một số công trình có hàm lượng TDS, Pb và NH₄⁺ vượt GTGH so với QCVN 09:2023/BTNMT, đề nghị các cơ quan đưa ra cảnh báo cho người dân và tiếp tục theo dõi thêm.